

Số: 996 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 18 tháng 12 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện đảm bảo công tác chính sách người có công với cách mạng và an sinh xã hội trong dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024

Để đảm bảo công tác chính sách đối với người có công với cách mạng và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và trách nhiệm của các cấp, ngành, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, doanh nghiệp và nhân dân đối với người có công với cách mạng, an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 được vui Tết, đón Xuân, góp phần giữ vững an ninh, chính trị xã hội của tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải phong phú, thiết thực, mang đậm truyền thống văn hoá của dân tộc và đạo lý uống nước nhớ nguồn.

- Các cấp, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể và chủ động thực hiện nghiêm túc, kịp thời huy động các nguồn lực để đảm bảo an sinh xã hội trong dịp Tết Nguyên đán.

- Các chế độ trợ cấp ưu đãi, chính sách trợ giúp xã hội; tiền và quà Tết của các đối tượng người có công, đối tượng xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các hộ nghèo phải được thực hiện đúng, đủ, kịp thời đến tận tay đối tượng.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Kế hoạch thăm, tặng quà tết người có công với cách mạng và đối tượng xã hội trên địa bàn tỉnh

Tổng kinh phí thực hiện chính sách thăm, tặng quà Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho các đơn vị và đối tượng là: **69.426.250.000** đồng (*Sáu mươi chín tỷ, bốn trăm hai mươi sáu triệu hai trăm năm nghìn đồng*), cụ thể:

- Đối tượng quà tặng của Chủ tịch nước, do Ngân sách Trung ương đảm bảo cho 81.535 người, kinh phí là 25.004.400.000 đồng (Có Biểu 1 kèm theo).

- Thăm, tặng quà Tết của Chủ tịch UBND tỉnh; hỗ trợ hộ nghèo đón tết, chúc thọ người cao tuổi do Ngân sách tỉnh đảm bảo, với kinh phí: 25.473.900.000 đồng (Có Biểu 2 kèm theo).

- Tặng quà Tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, do ngân sách cấp huyện, xã đảm bảo (đã được cân đối vào dự toán chi ngân sách cấp huyện, xã năm

2024), cho 63.162 người, mức quà 300.000 đồng/người, với kinh phí: 18.948.600.000 đồng (Có Biểu 3 kèm theo).

- Các chính sách khác: Trình Chủ tịch Nước tặng thiệp mừng thọ cho 608 người cao tuổi tròn 100 tuổi; Trình Chính phủ hỗ trợ 1.080.255 kg gạo cứu đói dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho 16.469 hộ, với 72.017 nhân khẩu.

## **2. Phân công tổ chức thực hiện**

### **2.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện; dự thảo lịch trình, thành phần tham dự, đối tượng, địa bàn để tổ chức các đoàn lãnh đạo tỉnh thăm hỏi, động viên một số đơn vị, gia đình người có công tiêu biểu, người cao tuổi và hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

- Chủ trì lập dự toán kinh phí để triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Phối hợp đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố, thị xã lập danh sách các hộ nghèo được tặng quà (Trong Chương trình “Tết vì người nghèo”); thực hiện vận động tăng cường xã hội hóa phong trào Đền ơn đáp nghĩa, xây dựng Quỹ vì người nghèo, trợ giúp hộ nghèo và các đối tượng xã hội trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

- Phối hợp với Cục Dự trữ quốc gia, hướng dẫn chỉ đạo các huyện tổ chức tiếp nhận, cấp phát gạo cứu đói cho nhân dân khi có quyết định cấp gạo của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định phân bổ gạo của UBND tỉnh.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo kịp thời để các địa phương, đơn vị thực hiện tốt nội dung kế hoạch, hoàn thành xong trước ngày 16/01/2024 (tức ngày 06/12/2023 âm lịch). Tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng, chi trả đầy đủ kịp thời các nguồn kinh phí cho đối tượng; tổ chức cho đối tượng đón tết vui vẻ, an toàn và đầm ấm.

### **2.2. Sở Tài chính**

Thẩm định dự toán và tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí tổ chức thực hiện chi trả chính sách, chế độ và quà tặng cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, trẻ em đặc biệt khó khăn và hộ nghèo trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Hoàn thành trước ngày 22/01/2024 (tức ngày 12/12/2023 âm lịch).

### **2.3. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Nghệ An**

Tăng cường công tác tuyên truyền để mọi người dân và các đối tượng được biết về trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với nhân dân; đồng thời kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh hưởng ứng phong trào toàn dân thực hiện “Đền ơn đáp nghĩa”, “Tết vì người nghèo” trợ giúp người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn được đón Tết Nguyên đán vui vẻ, đầm ấm.

#### **2.4. Kho bạc Nhà nước Nghệ An và các huyện, thành phố, thị xã**

Căn cứ quyết định phê duyệt kinh phí đảm bảo an sinh xã hội Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, xử lý nhanh các nguồn kinh phí để chi trả và quà tặng cho đối tượng theo quy định hiện hành. Trường hợp đầu năm 2024 các đơn vị chưa được giao dự toán, đề nghị Kho bạc Nhà nước các cấp cho tạm ứng kinh phí để chi trả trợ cấp ưu đãi người có công, trợ cấp đối tượng bảo trợ xã hội và tiền quà lễ, tết kịp thời trước ngày 22/01/2024 (tức ngày 12/12/2023 âm lịch).

#### **2.5. Liên đoàn Lao động tỉnh và Bảo hiểm xã hội Nghệ An**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến vận động các doanh nghiệp chi trả tiền lương, tiền thưởng và các chế độ kịp thời cho người lao động, đảm bảo trước Tết Nguyên đán; tham gia phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, trợ giúp người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán.

#### **2.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các ngành, các cấp liên quan tổ chức vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân ủng hộ, trợ giúp các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, xây dựng Quỹ vì người nghèo, trợ giúp hộ nghèo và các đối tượng xã hội trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

#### **2.7. Các Sở, ban, ngành liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động kêu gọi, tổ chức thăm hỏi động viên và tặng quà cho các đối tượng liên quan theo tinh thần xã hội hóa trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

#### **2.8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã**

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện trên địa bàn một cách thiết thực, hiệu quả. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các ban ngành liên quan và các đơn vị trên địa bàn phụ trách rà soát cụ thể đối tượng được tặng quà tết; chủ động cân đối nguồn ngân sách cấp huyện để tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn; đồng thời chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn trích ngân sách cấp xã để thực hiện tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn đúng theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cấp, ngành, đơn vị nghiêm túc thực hiện và hoàn thành các nội dung trước ngày 30/01/2024 (tức ngày 20/12/2023 âm lịch); Báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)/.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Lao động - TBXH (b/c)
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT VX UBND tỉnh (b/c);
- CVP, PVP VX UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, D)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Đình Long**





**Biên 1: Kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội, Tết nguyên đán 2024**  
**(Nguồn kinh phí Trung ương)**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 996 /KH-UBND*  
*ngày 18 /12/2023 của UBND tỉnh)*

STT	Nội dung	Số lượng	Quà tặng (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Đối tượng nhận quà của Chủ tịch nước, mức 600.000 đồng/1 đối tượng</b>	<b>1.813</b>	<b>600.000</b>	<b>1.087.800.000</b>
1	Lão thành cách mạng	03	600.000	1.800.000
2	Cán bộ tiền khởi nghĩa	42	600.000	25.200.000
3	Mẹ Việt Nam anh hùng	43	600.000	25.800.000
4	Anh hùng LVTND, Anh hùng LĐ	20	600.000	12.000.000
5	Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng; thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng	405	600.000	243.000.000
6	Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	750	600.000	450.000.000
7	Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	275	600.000	165.000.000
8	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	275	600.000	165.000.000
<b>II</b>	<b>Đối tượng nhận quà của Chủ tịch nước, mức 300.000 đồng/1 đối tượng</b>	<b>79.722</b>	<b>300.000</b>	<b>23.916.600.000</b>
1	Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống. Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động.	27.895	300.000	8.368.500.000
2	Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống	8.350	300.000	2.505.000.000
3	Đại diện thân nhân liệt sĩ	4.050	300.000	1.215.000.000
4	Người có công giúp đỡ cách mạng	07	300.000	2.100.000
5	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống	5.665	300.000	1.699.500.000
6	Người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân)	33.650	300.000	10.095.000.000
7	Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, BVTQ,... bị địch bắt tù đày	105	300.000	31.500.000

<b>Tổng cộng: I + II</b>	<b>81.535</b>	<b>25.004.400.000</b>
--------------------------	---------------	-----------------------

**Biểu 2: Kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội, Tết nguyên đán 2024  
(Nguồn kinh phí cấp tỉnh)**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 996 /KH-UBND  
ngày 18 /12/2023 của UBND tỉnh)*

STT	Nội dung	Số lượng	Tiền mặt (đồng)	Hiện vật trị giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>Quà tặng các cơ sở</b>				<b>103.000.000</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng NCC</b>	<b>4</b>	<b>35.000.000</b>	<b>2.000.000</b>	<b>37.000.000</b>
1.1	Trung tâm điều dưỡng thương binh Nghệ An	1	10.000.000	500.000	10.500.000
1.2	Khu điều dưỡng thương binh tâm thần kinh Nghệ An	1	10.000.000	500.000	10.500.000
1.3	Trung tâm điều dưỡng Người có công với cách mạng	1	10.000.000	500.000	10.500.000
1.4	Ban quản lý Nghĩa trang liệt sỹ Việt - Lào	1	5.000.000	500.000	5.500.000
<b>2</b>	<b>Cơ sở trợ giúp xã hội</b>	<b>4</b>	<b>20.000.000</b>	<b>2.000.000</b>	<b>22.000.000</b>
2.1	Trung tâm Bảo trợ xã hội Nghệ An	1	5.000.000	500.000	5.500.000
2.2	Trung tâm Công tác xã hội Nghệ An	1	5.000.000	500.000	5.500.000
2.3	Làng Trẻ em SOS Vinh	1	5.000.000	500.000	5.500.000
2.4	Trung tâm Giáo dục, Dạy nghề người khuyết tật	1	5.000.000	500.000	5.500.000
<b>3</b>	<b>Cơ sở cai nghiện ma túy</b>	<b>8</b>	<b>40.000.000</b>	<b>4.000.000</b>	<b>44.000.000</b>
3.1	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh	1	5.000.000	500.000	5.500.000
3.2	Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 1	1	5.000.000	500.000	5.500.000
3.3	Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 2	1	5.000.000	500.000	5.500.000
3.4	Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số 3	1	5.000.000	500.000	5.500.000
3.5	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện Phúc Sơn	1	5.000.000	500.000	5.500.000
3.6	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Kỳ Sơn	1	5.000.000	500.000	5.500.000

3.7	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Quế Phong	1	5.000.000	500.000	5.500.000
3.8	Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện thành phố Vinh	1	5.000.000	500.000	5.500.000
<b>II</b>	<b>Quà tặng cho các cá nhân đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội</b>	<b>713</b>			<b>108.300.000</b>
1	Khu điều dưỡng Thương binh Tâm thần kinh - Đối tượng BTXH: - Con đẻ CDHH	21 9	150.000 300.000		3.150.000 2.700.000
2	Trung tâm Công tác xã hội Nghệ An	61	150.000		9.150.000
3	Làng Trẻ em SOS Vinh	202	150.000		30.300.000
4	Trung Tâm Bảo trợ xã hội Nghệ An	180	150.000		27.000.000
5	Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề người khuyết tật	240	150.000		36.000.000
<b>III</b>	<b>Kinh phí tặng quà cho gia đình NCC, người cao tuổi tiêu biểu và hộ nghèo có HCKK</b>	<b>162</b>			<b>405.000.000</b>
1	Gia đình người có công tiêu biểu	42	2.000.000	500.000	105.000.000
2	Người cao tuổi tiêu biểu	60	2.000.000	500.000	150.000.000
3	Hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn	60	2.000.000	500.000	150.000.000
<b>IV</b>	<b>In Giấy chúc thọ, mua Khung lắp Thiếp mừng thọ và Giấy chúc thọ người cao tuổi</b>				<b>450.000.000</b>
<b>V</b>	<b>Kinh phí chúc thọ người cao tuổi</b>	<b>60.559</b>			<b>17,560,700,000</b>
<b>VI</b>	<b>Dự toán kinh phí tặng quà hộ nghèo (hộ)</b>	<b>45.646</b>	150.000		<b>6.846.900.000</b>
<b>TỔNG CỘNG: I+II+III+IV+V +VI</b>					<b>25,473,900,000</b>



**Ban 3 Kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội, Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2024  
(Nguồn kinh phí cấp huyện, xã đảm bảo)**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 996 /KH-UBND  
ngày 18 /12/2023 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Số lượng	Định mức quà tặng (đồng/người)	Thành tiền (đồng/người)
1	Con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	4.726	300.000	1.417.800.000
2	Người tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân, huy chương và người trong gia đình được tặng thưởng Huân, huy chương (huy chương gia đình) còn sống không hưởng các chế độ: Hưu trí, mất sức lao động, cán bộ đang công tác, trợ cấp ưu đãi người có công,...	52.291	300.000	15.687.300.000
3	Người phục vụ cho người có công với cách mạng đang được hưởng trợ cấp hàng tháng	1.107	300.000	332.100.000
4	Thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp tuất người có công hàng tháng các loại: Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương binh, bệnh binh, chất độc hóa học (trừ tuất liệt sĩ)	4.013	300.000	1.203.900.000
5	Cựu thanh niên xung phong hưởng trợ cấp hàng tháng và người hưởng trợ cấp hàng tháng theo các Quyết định: 142/2008/TTg, 53/2010/TTg, 62/2011/TTg	1.025	300.000	307.500.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>63.162</b>	<b>300.000</b>	<b>18.948.600.000</b>